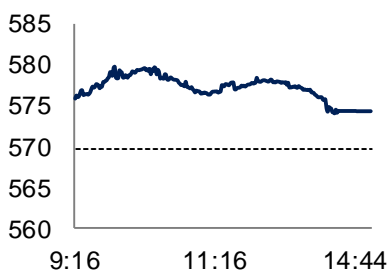
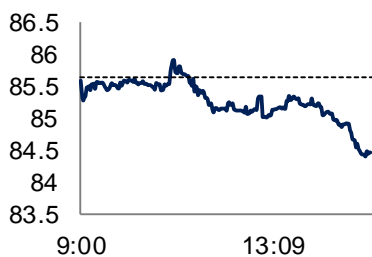


| | HSX | HNX |
|-----------------------------|---------|--------|
| Giá đóng cửa | 574.32 | 84.72 |
| Thay đổi | 4.59 | -0.93 |
| % thay đổi | 0.80% | -1.10% |
| KLKL (triệu CP) | 123.24 | 44.06 |
| % thay đổi | 18% | -21% |
| GTKL (tỷ VND) | 1851.70 | 578.31 |
| % thay đổi | 3% | -21% |
| KL thỏa thuận (triệu CP) | 11.60 | 3.34 |
| GT thỏa thuận (tỷ VND) | 318.40 | 45.66 |
| Mua/bán ròng NDTNN (tỷ VND) | 48.10 | 9.92 |

Diễn biến VN-Index trong ngày



Diễn biến HNX-Index trong ngày



PHÒNG PHÂN TÍCH BSC

Địa chỉ: Tầng 10 – Tháp BIDV
35 Hàng Vôi – Hà Nội
Tel: 84 4 39352722
Email: R&D_BSC@bsc.com.vn
Website: www.bsc.com.vn

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Lực bán mạnh lên khi VN-Index hôm nay tiến sát mốc 580 điểm. Đây là mức kháng cự kỹ thuật mạnh nên thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh về mặt điểm số index, dù vậy sẽ có sự phân hóa nhất định giữa các cổ phiếu. Các mã đã tăng nóng và thiếu nền tảng cơ bản có thể tiếp tục bị chốt lời ngắn hạn. Trong khi đó, chúng tôi cho rằng những đợt giảm điểm là cơ hội tốt trong trung hạn để tích lũy các cổ phiếu cơ bản tốt, có kết quả kinh doanh khả quan.

Chúng tôi cũng lưu ý về dòng tiền khối ngoại, đặc biệt là các quỹ ETF. Sự chuyển biến khá tích cực về premium cho thấy 2 ETF còn sẽ tiếp tục mua vào trong thời gian tới. Trong 4 năm gần đây, các ETF đều đẩy mạnh giải ngân vào quý I, những chuyển biến hiện tại đang tiếp tục củng cố cho xu hướng này của khối ETF.

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Trên cơ sở nhận định trên, chúng tôi tư vấn quan điểm đầu tư như sau:

- **Hoạt động đầu tư ngắn hạn:** Bán ra khi chạm kháng cự và tiếp tục tăng tỷ trọng ở những phiên giảm điểm.
- **Danh mục trung và dài hạn:** Duy trì danh mục hiện tại, tăng tỷ trọng ở phiên giảm điểm, lưu ý với cổ phiếu trong danh mục ETF.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục duy trì đà tăng tốt ngay từ đầu phiên, ấn tượng nhất là BID tăng trần. Khối ngoại hôm nay mua ròng VCB, BID và STB trong khi bán ròng CTG. Đây là một trong những nhân tố giúp VN-Index tăng điểm, mặc dù có tới 169 mã giảm / 65 mã tăng giá trên HSX. Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng giảm trái chiều khi GAS duy trì giá trần trong suốt phiên hôm nay sau những tin tức về việc doanh nghiệp mua lại cổ phiếu quỹ, còn phần đông nhóm còn lại (PVD, PVS, PVC,...) giảm điểm đáng kể do áp lực chốt lời.

Các cổ phiếu đầu cơ hôm nay như VHG, KLF, FLC, OGC cũng giảm điểm mạnh. Chúng tôi nhận thấy có 124 mã tăng / 308 mã giảm trên cả hai sàn. Ngoại trừ VN-Index tăng điểm do được nhóm cổ phiếu ngân hàng và GAS đỡ, các chỉ số còn lại đều giảm điểm. Do đó, có thể nói phiên hôm nay là một phiên điều chỉnh do áp lực bán chốt lời ngắn hạn.

Thanh khoản hôm nay cải thiện đáng kể trên HSX và giảm nhẹ trên HNX, nổi bật là OGC (32,2 triệu cổ phiếu), SHB (7,2 triệu cổ phiếu) hay MBB (6,5 triệu cổ phiếu). Dòng tiền rõ ràng vẫn đang được kích thích bởi mức giá thấp (như trường hợp của OGC) hay bởi những kỳ vọng về doanh nghiệp trong tương lai (như MBB hay SHB).



GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Khối ngoại quay trở lại mua ròng trên HSX và mua ròng trên HNX với giá trị lần lượt đạt 48,1 tỷ đồng và 9,92 tỷ đồng.

Cụ thể, trên HSX, khối ngoại mua mạnh VCB (13,4 tỷ đồng), HT1 (10 tỷ đồng) và BID (9,3 tỷ đồng) trong khi bán ra chủ yếu KDC (19,8 tỷ đồng), CTG (13 tỷ đồng) và PVD (8,4 tỷ đồng).

Trên HNX, khối ngoại mua vào đáng kể là PVS (3 tỷ đồng), SHB (2,4 tỷ đồng) và VCG (1,5 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, họ bán nhiều nhất PGS (249 triệu đồng).

DIỄN BIẾN VĨ MÔ

Hôm nay (12/1), Hội nghị lần thứ 10 Ban chấp hành Trung ương Đảng tiếp tục bước sang ngày làm việc thứ 8. Trong 7 ngày làm việc vừa qua, Ban chấp hành Trung ương đã nghe và cho ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng trước khi đưa ra lấy ý kiến Đại hội các cấp và ý kiến nhân dân trong thời gian tới, đồng thời lấy phiếu tín nhiệm với các đồng chí ủy viên Bộ Chính trị và Ủy viên Ban Bí thư. Dự kiến, Hội nghị lần thứ 10 Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XI sẽ tiến hành phiên họp bế mạc vào chiều nay.

Sáng nay (12/1), Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước chính thức trở lại yết giá giao dịch USD, với vai trò là người mua bán sau cùng. Cụ thể, mức giá mua vào USD được ấn định ở 21.350 VND, giá bán ra là 21.600 VND.

Nhật Bản đề xuất ngân sách kỷ lục năm 2015-2016, ước chừng 813 tỷ USD cho năm tài chính tới, đồng thời cắt giảm vay mượn. Dự thảo này dự kiến sẽ được Nội các Nhật thông qua vào ngày 14/1 trước khi được trình lên Quốc hội. Đề xuất tăng ngân sách dự chi cho năm tài chính tới được đưa ra sau khi chính phủ thông qua kế hoạch tăng thêm 3,1 nghìn tỷ yên cho ngân sách năm 2014 trong tuần trước.

Tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ thấp nhất 6 năm rưỡi (trương đương 5,6%) khi doanh nghiệp Mỹ tiếp tục tuyển dụng nhân sự khi thị trường bước vào mùa mua sắm cho Năm mới.

Sau cuộc họp ngày 7/1, ECB để ngỏ khả năng mua 500 tỷ euro trong kế hoạch QE. Trước khi đưa ra phán quyết cuối cùng, các nhà hoạch định chính sách ECB có thể sẽ tham khảo ý kiến của Tòa án Tối cao châu Âu vào ngày 14/1 và kết quả bầu cử tại Hy Lạp trong ngày 25/1 tới. Trước khi đưa ra phán quyết cuối cùng, các nhà hoạch định chính sách ECB có thể sẽ tham khảo ý kiến của Tòa án Tối cao châu Âu vào ngày 14/1 và kết quả bầu cử tại Hy Lạp trong ngày 25/1 tới.

Goldmand đã hạ dự báo giá dầu Brent trong 6 tháng tới từ 85 USD/thùng xuống 43 USD/thùng và trong 12 tháng tới từ 90 USD/thùng xuống 70 USD/thùng, đồng thời dự đoán tồn kho sẽ tăng trong nửa đầu năm 2015.



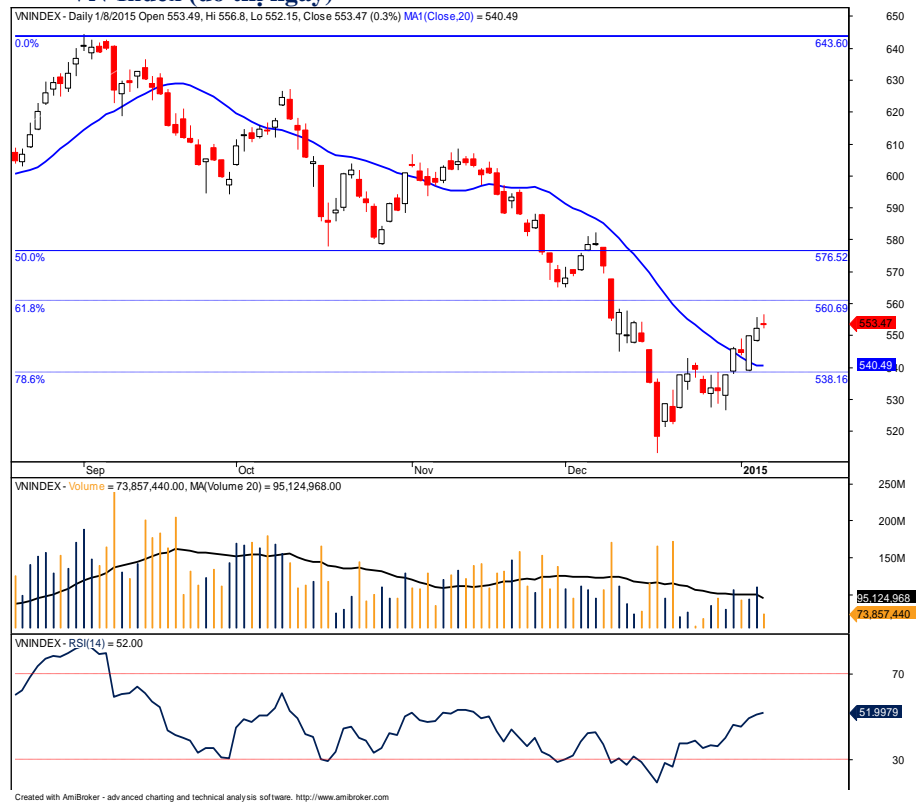
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Cây nến hammer thân đỏ treo cao so với cây nến phiên trước đó tạo nên một khoảng trống hơn 4.5 điểm. Cây nến vượt hẳn biên trên của dải Bollinger. Khối lượng giao dịch tiếp tục tăng mạnh, lực cầu vẫn duy trì và chinh phục thành công mức kháng cự 570.

Tất cả các chỉ báo kỹ thuật vẫn xác nhận xu hướng tăng của VN-Index trong giai đoạn này. Chỉ số MFI đã vượt qua đường 80, dừng lại ở mức 88.05 điểm. Đường RSI tiếp tục đà tăng đạt 64 điểm, tăng 2.23 điểm.

Khoảng trống kiệt sức cách hơn 4.5 điểm so với mức tham chiếu phiên trước sẽ trở thành ngưỡng hỗ trợ cho thị trường trong phiên tiếp theo, mức 570 điểm. Chỉ số VN-Index chịu một lực kéo của dải Bollinger, và ngưỡng kháng cự 575 tuy nhiên, một khi lực cầu tiếp tục được duy trì, VN-index sẽ tiếp tục chinh phục đỉnh mới.

VN-Index (đồ thị ngày)



HNX-Index (đồ thị ngày)



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC NGẮN HẠN

Vị thế đang mở

| STT | Mã | Ngày đầu khuyến nghị | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất từ khi mua | Khuyến nghị | Giá dừng lỗ | Giá mục tiêu |
|------------|-----|----------------------|---------|--------------|----------------------|-------------|-------------|--------------|
| 1 | KBC | 6/1/2015 | 15.6 | 15.6 | 0.00% | Nắm giữ | <14.5 | 17.2 |
| Trung bình | | | | | 0.00% | | | |



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC CANSLIM

Vị thế đang mở

| STT | Mã | Ngày mua | Giá mua | Giá tuần trước | Giá hiện tại | Hiệu suất 1 tuần | Hiệu suất từ khi mua | Giá mục tiêu | Cắt Lỗ |
|------------|-----|------------|----------|----------------|--------------|------------------|----------------------|--------------|--------|
| 1 | FPT | 2015-01-12 | 48.3 | 48.3 | 48.6 | 0.62% | 0.62% | 58.0 | 44.4 |
| 2 | VHC | 2014-11-28 | 36 | 36.6 | 36.8 | 0.55% | 2.22% | 43.2 | 33.1 |
| 3 | HPG | 2014-06-13 | 52 | 54 | 54 | 0.00% | 3.85% | 62.4 | 47.8 |
| 4 | DIC | 2014-08-19 | 8.7 | 8.6 | 8.6 | 0.00% | -1.15% | 10.4 | 8.0 |
| 5 | DRC | 2014-08-14 | 53 | 56 | 55.5 | -0.89% | 4.72% | 63.6 | 48.8 |
| 6 | VIC | 2014-07-07 | 47.74714 | 47.8 | 47.3 | -1.05% | -0.94% | 57.3 | 43.9 |
| 7 | SSI | 2014-08-18 | 27.6 | 27.3 | 27 | -1.10% | -2.17% | 33.1 | 25.4 |
| 8 | IJC | 2014-07-02 | 12.9 | 13.7 | 13.5 | -1.46% | 4.65% | 15.5 | 11.9 |
| 9 | HAP | 2014-08-05 | 8.4 | 8.2 | 8 | -2.44% | -4.76% | 10.1 | 7.7 |
| 10 | TCM | 2014-08-22 | 31.8 | 32.7 | 31.8 | -2.75% | 0.00% | 38.2 | 29.3 |
| 11 | BVS | 2014-08-13 | 13 | 14.2 | 13.8 | -2.82% | 6.15% | 15.6 | 12.0 |
| 12 | SAM | 2014-09-23 | 12.8 | 13.6 | 13 | -4.41% | 1.56% | 15.4 | 11.8 |
| Trung bình | | | | | | -1.31% | 1.23% | | |



THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

| TOP 5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN VN - INDEX | | | | |
|---------------------------------------|--------|------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| GAS | 79,000 | 6.76 | 5.419 | 671,210 |
| BID | 15,500 | 6.9 | 1.608 | 3.51MLN |
| VCB | 37,200 | 0.81 | 0.457 | 3.06MLN |
| MSN | 85,500 | 1.18 | 0.421 | 328,310 |
| STB | 19,000 | 2.7 | 0.355 | 1.69MLN |

| TOP 5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN HNX - INDEX | | | | |
|--|--------|------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| ACB | 16,100 | 1.26 | 0.115 | 368,000 |
| HGM | 55,000 | 10 | 0.039 | 11,400 |
| PLC | 32,600 | 2.19 | 0.03 | 353,700 |
| VCS | 27,400 | 3.01 | 0.026 | 100,000 |
| NET | 28,200 | 9.73 | 0.025 | 2,000 |

| TOP 5 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN VN - INDEX | | | | |
|---------------------------------------|---------|-------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| VNM | 100,000 | -2.91 | -1.717 | 148,470 |
| VIC | 47,300 | -1.05 | -0.416 | 472,380 |
| HAG | 22,300 | -2.19 | -0.226 | 1.55MLN |
| PPC | 26,100 | -2.97 | -0.149 | 736,250 |
| DPM | 32,100 | -1.83 | -0.13 | 1.02MLN |

| TOP 5 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN HNX - INDEX | | | | |
|--|--------|-------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| PVS | 27,100 | -1.45 | -0.11 | 2.41MLN |
| SHB | 8,800 | -2.22 | -0.109 | 7.15MLN |
| VCG | 12,500 | -3.1 | -0.109 | 742,100 |
| NVB | 7,100 | -5.33 | -0.074 | 4,800 |
| PVX | 4,900 | -3.92 | -0.049 | 2.39MLN |

| TOP 5 CP TĂNG MẠNH NHẤT TRÊN HSX | | | | |
|----------------------------------|--------|------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| VNG | 13,900 | 6.92 | 0.007 | 1,670 |
| BID | 15,500 | 6.9 | 1.608 | 3.51MLN |
| SSC | 54,500 | 6.86 | 0.03 | 20 |
| COM | 31,500 | 6.78 | 0.016 | 10 |
| GAS | 79,000 | 6.76 | 5.419 | 671,210 |

| TOP 5 CP TĂNG MẠNH NHẤT TRÊN HNX | | | | |
|----------------------------------|--------|------|----------|--------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| HGM | 55,000 | 10 | 0.039 | 11,400 |
| MDC | 11,200 | 9.8 | 0.009 | 4,300 |
| NET | 28,200 | 9.73 | 0.025 | 2,000 |
| MCF | 19,200 | 9.71 | 0.008 | 100 |
| HEV | 14,800 | 9.63 | 0.001 | 100 |

| TOP 5 CP GIẢM MẠNH NHẤT TRÊN HSX | | | | |
|----------------------------------|--------|-------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| KSH | 10,800 | -6.9 | -0.006 | 1.04MLN |
| THG | 15,200 | -6.75 | -0.006 | 620 |
| HLA | 1,400 | -6.67 | -0.002 | 1,760 |
| HU1 | 8,400 | -6.67 | -0.003 | 100 |
| PNC | 11,200 | -6.67 | -0.005 | 10 |

| TOP 5 CP GIẢM MẠNH NHẤT TRÊN HNX | | | | |
|----------------------------------|--------|--------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| ITQ | 25,100 | -12.85 | -0.023 | 1.21MLN |
| DST | 11,700 | -10 | -0.001 | 500 |
| TBX | 9,100 | -9.9 | -0.001 | 100 |
| SEB | 29,600 | -9.76 | -0.025 | 1,000 |
| ECI | 18,600 | -9.71 | -0.002 | 100 |

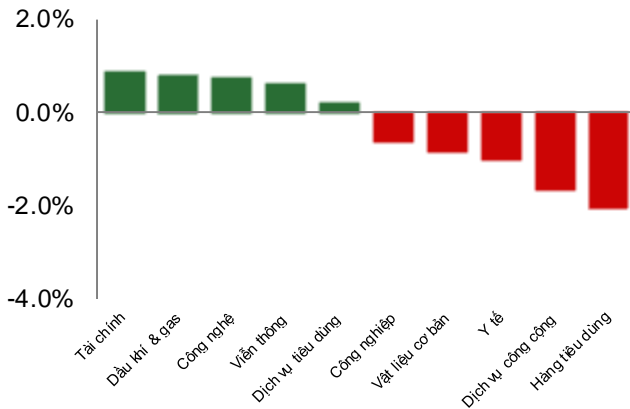
| TOP 5 CP CÓ KLGD NHIỀU NHẤT HSX | | | | |
|---------------------------------|--------|-------|----------|----------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| OGC | 6,000 | -4.76 | -0.051 | 32.25MLN |
| FLC | 10,700 | -2.73 | -0.054 | 7.86MLN |
| MBB | 14,200 | -0.7 | -0.066 | 6.46MLN |
| VHG | 12,000 | -4.76 | -0.026 | 4.89MLN |
| ITA | 8,000 | -1.23 | -0.041 | 4.36MLN |

| TOP 5 CP CÓ KLGD NHIỀU NHẤT HNX | | | | |
|---------------------------------|--------|-------|----------|---------|
| CK | Giá | %Chg | Index pt | KLGD |
| SHB | 8,800 | -2.22 | -0.109 | 7.15MLN |
| KLF | 10,700 | -3.6 | -0.018 | 5.99MLN |
| SCR | 9,100 | -1.09 | -0.009 | 2.55MLN |
| PVS | 27,100 | -1.45 | -0.11 | 2.41MLN |
| PVX | 4,900 | -3.92 | -0.049 | 2.39MLN |

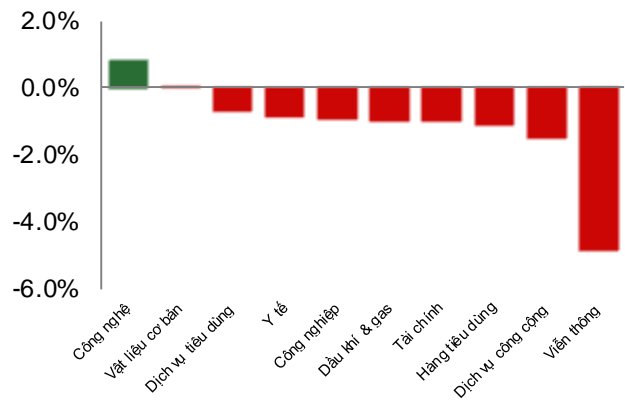


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

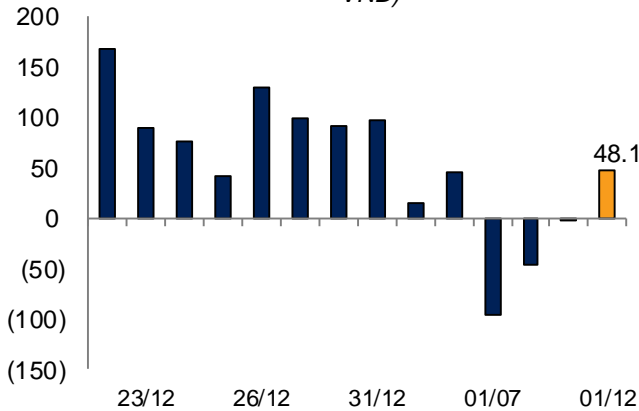
Tăng giảm các ngành trên HSX



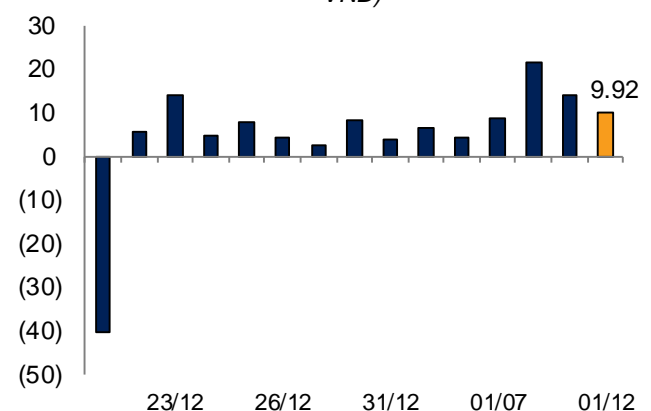
Tăng giảm các ngành trên HNX



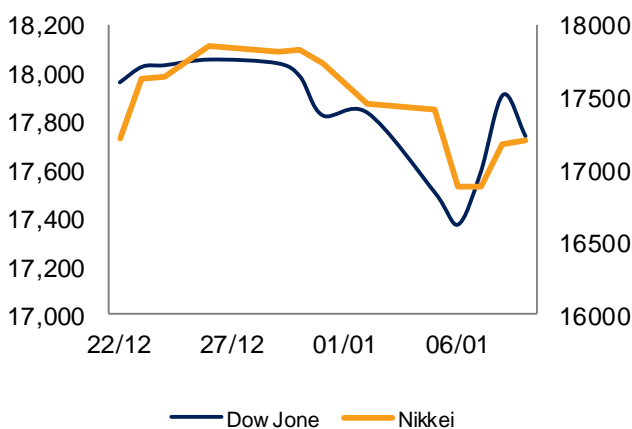
Mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ VND)



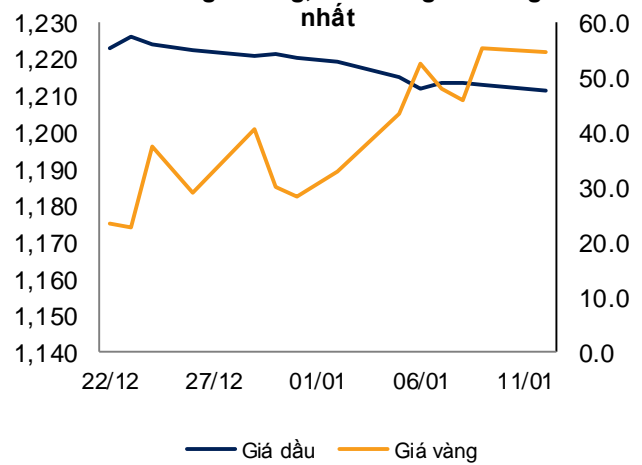
Mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ VND)



Dow Jones, Nikkei trong 2 tuần gần nhất

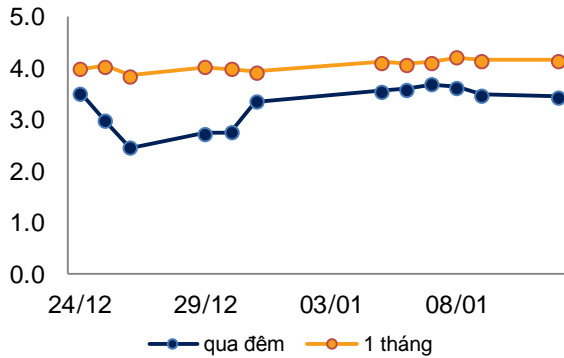


Diễn biến giá vàng, dầu trong 2 tuần gần nhất

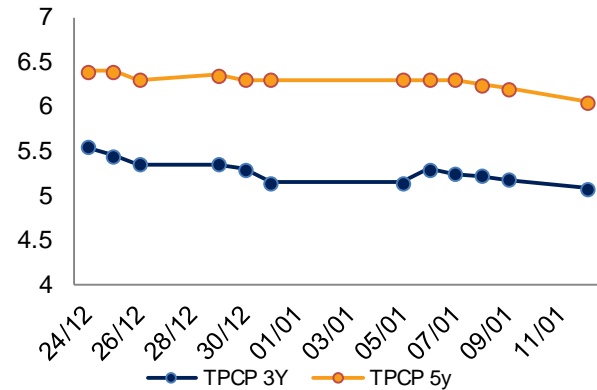


THỐNG KÊ VĨ MÔ

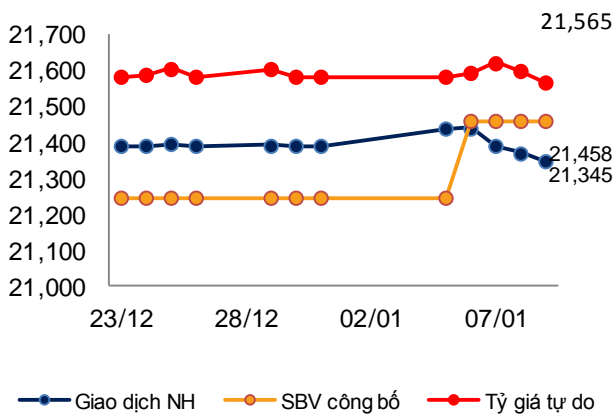
Lãi suất VND liên ngân hàng trong 2 tuần gần nhất



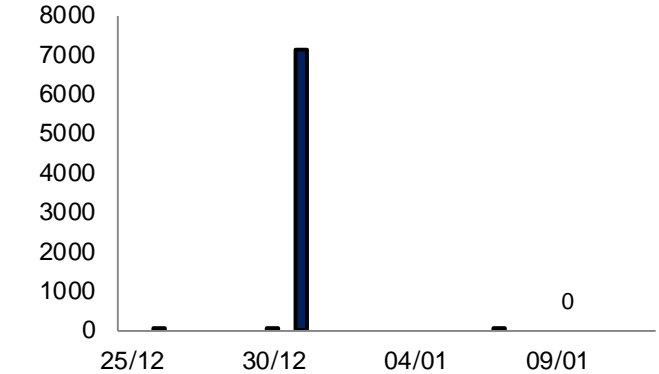
Lãi suất TPCP trong 2 tuần gần nhất



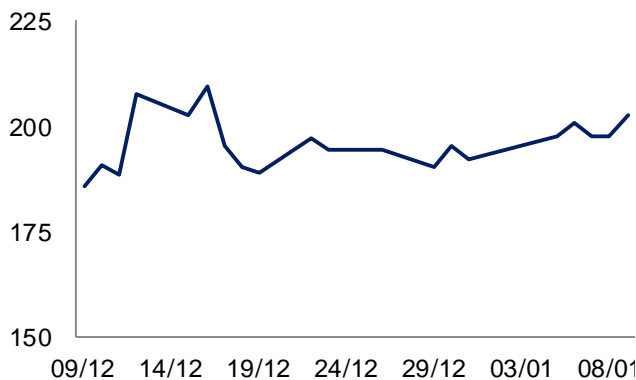
Tỷ giá USD/VND trong 2 tuần gần nhất



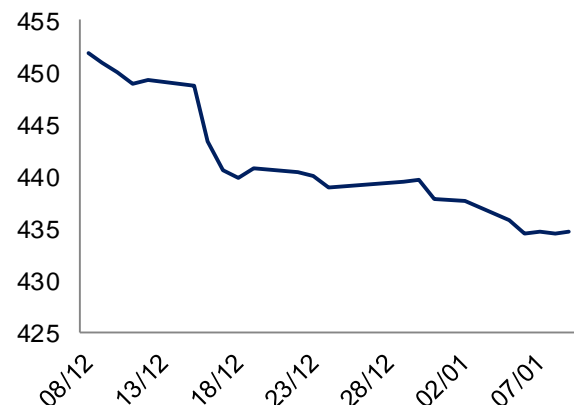
Khối lượng Reverse Repo trên OMO trong ngày 2 tuần gần nhất



Chỉ số CDS Việt Nam (5Y)



Chỉ số giá hàng hóa cơ bản thế giới CRB



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật

PHÒNG PHÂN TÍCH – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHĐT&PTVN**Trần Thăng Long****Trưởng Bộ phận**longtt@bsc.com.vn**Bùi Nguyên Khoa**khoabn@bsc.com.vn**Nguyễn Hoàng Việt**viethn@bsc.com.vn**Đỗ Nam Tùng**tungdn@bsc.com.vn**Nguyễn Quốc Trường**truongnq@bsc.com.vn**Vũ Thanh Phong**phongvt@bsc.com.vn***THÔNG TIN LIÊN HỆ*****BSC Trụ sở chính**

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV

35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel: 84 4 39352722

Fax: 84 4 22200669

Website: www.bsc.com.vn**Chi nhánh BSC Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: 84 8 3 8218885

Fax: 84 8 3 8218510

Trưởng Phòng Tư vấn đầu tư (Hội sở)**Lê Thị Hải Đường**

Tel: 84 4 39352722 (155)

Email: duonglh@bsc.com.vn

Bản quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), 2009.

Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

